

## ĐIỀU CHỈNH GIÁ NÂNG HẠNG EMD TRÊN ĐƯỜNG BAY HANSGN TRONG THÁNG 12/2021

Vietnam Airlines triển khai đến Quý đại lý/Công ty chính sách điều chỉnh giá nâng hạng EMD trên đường bay HANSGN trong tháng 12/2021 như sau:

### 1. Phạm vi áp dụng:

- Áp dụng cho khách có vé của VN (mã 738) đã có chỗ hạng Phổ thông tiêu chuẩn (S/H/K/L) và Phổ thông linh hoạt (Y/B/M) trên chuyến bay do VN khai thác.
- Áp dụng cho đường bay **HANSGN (v.v.)**.
- Áp dụng cho chính sách giá Nâng hạng **ngoài và trong vòng 24h trước giờ bay**.
- Thời gian áp dụng: **Áp dụng mức giá mới cho EMD xuất và khởi hành từ 17/12/2021 đến 31/12/2021**. Sau giai đoạn trên, áp dụng mức giá cũ.
- Kênh bán dịch vụ Nâng hạng: Phòng vé, đại lý truyền thống.

### 2. Nguyên tắc áp dụng

- Nâng từ hạng Phổ thông lên hạng Thương gia, từ hạng Phổ thông lên hạng Phổ thông đặc biệt và từ hạng Phổ thông đặc biệt lên hạng Thương gia.
- Các bước xuất EMD-A nâng hạng phải được thực hiện đồng thời: thay đổi hạng dịch vụ, tạo AE và xuất EMD-A, tuân thủ các bước tại *Phụ lục 01-Hướng dẫn xuất EMD-A cho dịch vụ nâng hạng*.
- Sản phẩm EMD-A nâng hạng dịch vụ theo chương trình này được miễn trừ xử lý theo nguyên tắc goshow.
- Giá trẻ em dưới 12 tuổi bằng mức giá người lớn, không áp dụng cho trẻ em dưới 2 tuổi.
- Hạng đặt chỗ mới sau khi nâng hạng: J.

### - Ưu đãi áp dụng:

- + Priority Checkin: theo tiêu chuẩn hạng dịch vụ mới.
- + Tiêu chuẩn thẻ hành lý và ưu chất xếp hành lý của khách: theo tiêu chuẩn hạng dịch vụ mới.
- + Suất ăn: theo tiêu chuẩn hạng dịch vụ mới.
- + Lối đi ưu tiên tại sân bay: theo tiêu chuẩn hạng dịch vụ mới.
- + Phòng chờ hạng thương gia: theo tiêu chuẩn hạng dịch vụ **ban đầu**.
- + Hành lý miễn cước: theo tiêu chuẩn hạng dịch vụ **ban đầu**.
- + Dặm xét hạng Bông sen vàng: theo hạng đặt chỗ của vé mua **ban đầu**.



- Không áp dụng được với vé đã làm thủ tục check – in.
- Thay đổi tự nguyện: Không hoàn/không đổi.
- Thay đổi không tự nguyện: Khi xảy ra bất thường dẫn đến không thể phục vụ được dịch vụ nâng hạng, thực hiện hoàn miễn phí EMD-A nâng hạng. Vé hành khách xử lý không tự nguyện theo đúng hạng dịch vụ trên vé.

### 3. Giá nâng hạng

- Mức giá nâng hạng trong vòng 24h:

Loại nâng hạng	Eco 1, Eco 2, V		Eco 3	
	Giá cũ	Giá mới	Giá cũ	Giá mới
Eco - Buz	1.500.000	3.000.000	2.700.000	4.200.000
Eco - PreEco	440.000	440.000	1.100.000	1.100.000
PreEco - Buz	Pre 1		Pre2	
	660.000	1.500.000	1.320.000	2.500.000

Đ/v: VNĐ (đã bao gồm VAT)

- Mức giá nâng hạng ngoài 24h:

Hạng đặt chỗ	M	S	H	K	L	Q	N	R	T	E
Giá cũ	2.810	3.190	3.570	3.900	4.230	4.560	4.840	5.000	5.170	5.280
Giá mới	4.810	5.190	5.570	5.900	6.230	6.560	6.840	7.000	7.170	7.280

Đ/v: nghìn VNĐ (đã bao gồm VAT)

#### Lưu ý:

- Mức giá mới áp dụng cho giai đoạn xuất và khởi hành từ **17/12/2021-31/12/2021**.
- Từ 01/01/2022 áp dụng lại mức giá cũ.

### 4. Giai đoạn áp dụng

Áp dụng mức giá mới kể từ ngày **17/12/2021 đến ngày 31/12/2021**.

**Trân trọng cảm ơn.**

**Vietnam Airlines – Chi nhánh khu vực miền Nam**



